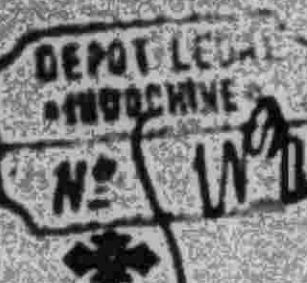


AN-HA-BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
EDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHA BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG—Boulevard Delanoue—Cantao
Directeur Politique: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA



PHẠM-KY-XUONG
CHỦ-BỐT

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình hay là gở
bài đăng báo xin đề tho
cho M. Đổ-vân-Y quản-lý

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, bản-quản lấy làm
thâm cảm.

ĐỒ-VĂN-Y
QUẢN-LÝ
Giá bán nhứt trình
AN-HA
Trọn năm.....5400
Sáu tháng.....3 00
Giá bán riêng nhứt
trình L'APPEL
Trọn năm.....6400
Sáu tháng.....4 00
Giá bán chung hai bên
Trọn năm.....10400
Sáu tháng.....8 00

VIỆC KHẨN BÍNH

Của thầy thuốc Tây sánh với thầy thuốc Annam
xem ra thật là khác xa hằng

Một người có bệnh đến cầu cứu
nơi thầy thuốc Tây, thì cách khám
bệnh xem ra rất kỹ-cang lắm.
Trước khi đặt tay vào bệnh, thì
cắt vài những lời như sau này,
tưởng thật là rất hữu ích cho việc
đầu thang chữa bệnh. Hỏi: tên?
tuổi? nghề nghiệp? chỗ ở? đau
bệnh gì? đau bao lâu? ban sơ khởi
sự đau lâm sao? mới có bệnh này
lần thứ nhứt hay là đã có nhiều lần
rồi? Ông bà cha mẹ trước
có đau bệnh này không? Người
bệnh trả lời xong-xuôi rồi thì
xem qua sắc-diện, tay, chơn, dâng
tiêu vật-thực, dâng thông hơi thờ
(nghe phổi v. v.) Đoạn rồi, mới
đoán chứng bệnh biên toa cho
thuốc.

Còn thầy thuốc Annam ta, khi
khẩn bệnh chẳng hề cắt vắn bệnh
như thế, chẳng hề xem hình sắc
bệnh lâm sao, chỉ lấy 3 ngón tay
đề bầm nơi mạch-máu cườm tay
một hồi, rồi có khi nói: nào là
cảm-mạo, nào là huyết hư, nào là
thận suy, nào là tỳ yếu v. v., có
khi lại nghiêm-nhiên không nói
một tiếng, coi mạch rồi cứ việc
đầu thang, dạy bảo sao chủ nhà
tỉnh vậy. Uống vào: bệnh được
dầm, thầy nói tiếng danh-y, như
vậy bằng bệnh chẳng may, thì
đó cho là tại sở-mạng, tại thời-tiết,
hoặc là tại bệnh không "cứ-kiên"
vật-thực nên phải vậy...!

Thiệt nghĩ: cách khẩn bệnh của
thầy thuốc Annam ta như vậy, nào
có đủ tỉnh được??? Ba ngón tay
băm-bầm nơi cườm tay rồi lên án
hàn, nhiệt, nội thương ngoại cảm
này này nọ nọ, rồi gia-dâm lục vị,
xuất nhập từ quan, được thì sống,
không được thì thác, chớ nào có
rõ cái trách-nhiệm của mình là
quang-hệ với tánh-mạng của kẻ
bệnh là lâm sao đâu?!

Thầy thuốc Tây người ta rất
cẩn thận trong việc chữa bệnh
lâm, không bao giờ dám khinh
mạng của kẻ bệnh; làm được chức
ông thầy thuốc thì có hàng cấp
tài-năng về khoa thuốc có kiên-
thức, có kiên-tâm, có đức-hạnh,
thì mới là đủ tư-cách để ứng đối
cứu-chữa mạng người trong cơn
đau ốm đó.

Tôi chẳng phải nói thuốc Bắc
ta là dở, nước nào cũng có thuốc
hay, song thuốc ta mang tiếng oan
là dở, bởi tại mấy chủ dụng-y mà ra,
mấy ông này văn-học không có,
liếm mây toa thuốc củ gia-truyền,

bệnh nào cũng dùng được, thậm-
chí có ông rảo đi còng làng, cùng
xóm, bán thuốc này thuốc nọ mà
lây tiền, người mua uống vào rồi
may phũ mặt ý trời, thấy đã đi
mất dất.

Than ôi! Cái hại của bọn dụng-
y này nhà-nước cũng đã nhiều
phen lập thẻ mà ngăn-ngừa cho
bá-tánh; song đến nay cũng còn
chưa tuyệt được! Chớ chỉ người
Annam ta muốn ra làm ông thầy
thuốc (Hồi thuốc bác) cho được
tiếng danh-y thì phải học cho thấu
đáo cái nghề y của mình, các
chứng bệnh các phương thuốc,
cách bào-chế, cách gia-dâm, vị nào
kị vị nào, vị nào hiệp vị nào, biết
cho rành thang danh-tánh được,
cẩn nhứt hơn là phải biết cách xem
bệnh đáng chừng cho nhảm. Sách
thuốc có dạy: *Vọng, văn, vấn, thiết*,
cũng như cách khẩn bệnh của
thầy thuốc Tây vậy, nhưng mà
thầy thuốc Annam mình không
cứ theo sách mà làm, để đi dùng
có 3 ngón tay bầm vào cổ tay
người bệnh mà gọi là đủ, và trong
bụng dưng có vị chừ lợi cho thời
quá (ai có tiền nhiều thì cần-mản,
còn ai đói rách thì làm cho lấy có)
như thế, thì cái danh-y của mình
không khi nào nổi lên được. Xưa
kia, ông Phạm-trọng-Yêm có nói:
"Nếu không làm được một ông
tướng giỏi thì cũng làm một ông
thầy thuốc hay". Ôi! Quí hóa thay
thầy lời nói của ông Phạm tiên-
hiển, ông tướng giỏi thì binh-trị
nước nhà, còn ông thầy thuốc hay
cứu mạng người khi đau-ốm; thật
là nhơn-huệ phước-đức vô cùng!

Vậy những ông thầy thuốc An-
nam ở xứ ta cũng nên lưu-tâm
cẩn thận trong nghề làm thuốc
cho lâm; nếu các ông mà có được
kim-toàn các điều đó, thì thuốc
Bắc ta có lo gì mà không công hiệu
nữa, còn bệnh đau ở xứ ta có lo
gì mà không lành mạnh được...?

Tuệ-TRUNG

Muốn học lại hết sức Mà không biết làm sao!

Vì một lúc làm mà chẳng tới xét tới
suy, chỉ nói dẫu các bạn đồng song của
chúng nó ở Saigon và Mỹtho là được
việc (!) phần lại bị mấy kẻ độc tâm xuối
đục tướng vấy là phải (?) nên chỉ ngày
30 Avril rồi đây, 2 lớp học trở lại
année và 2ème année trường trung học
(College) Cantao cả thầy 102 trở ra
nhau làm greve (???) bỏ học.

Liền đó qua ngày 7 Mai đã có lời
nghị của quan Tổng-trấn Namkỳ định

Một lần viếng bạn

Cảnh đêm rằm mùa thu, tuy không
gọi là vui mấy, chớ những khách ưa
trăng như tôi rất khó ngồi nhà vắng.
Cách thường nguyệt của tôi thiệt
là khác hẳn với người làng chơi lắm
họ thì du-hỗ, chạy xe hơi, bày tiệc
rượu. Còn tôi thì hoặc ngồi trên
chiếc xuồng có một mình, thả linh
đỉnh trên mặt nước mà câu cá, hoặc
đề bước trên những con đường
hoàn hui mà hứng cảnh, hoặc ngồi
những nơi khuất-tịch mà ngâm thi
xưa. Tuy không giống trò đời, chớ
gặp cuộc thanh-nhàn cũng được một
hai hồi thỏa thích!

Nhớ lại từ buổi lãnh đường danh-
lợi, trở bước về nhà, tôi rất lều là
quên viếng bạn đồng-chí của tôi đang
hầu có hàn-huyên mọi nđi, cho thỏa
tình hoài-vọng.

Bạn tôi đây không giàu, mà cũng
chẳng nghèo. Thiệt rõ ràng là một
anh bần-sĩ thất thời đó. Người tuy
không giàu, song bộ tướng rất nên
thanh-nhã: mi thanh mục tú, miệng
rộng, trán cao, không mập, không
ốm, da mịn, tóc suông, thật là rất
đẹp trai nhứt vậy.

Trời ghét người tài là lẽ tự nhiên,
bởi thế nên hồi năm 1921 rồi, một là
vì vận kiền thời quai, hai vì số phần
không tốt, nên hội thi lên 4^e année rồi
cho bạn tôi phải hỏng. Làm con người
trong tuổi thanh-xuân, chỉ mong có một
đều danh-vọng, mà lâm lấy cảnh này,
há để bạn tôi chẳng chầu-mây cho
đặng! Tuy vậy chớ lần lần nò cũng
ngui-ngỏi, nên bạn tôi bèn qui tụ
những trẻ em hàng xóm đến dạy
thằng chúng nó cho qua ngày mà
độ nhứt. Có nhiều cô bác trong
làng, thấy tánh thuần hậu thiệt thà
của bạn tôi thì thương nên đốc bảo
bạn tôi gởi đơn xin làm thầy-giáo: một
là cho có bổng-lộc mà xây-xài, hai nữa
những nhà giàu có trong vườn họ thấy
mình có chức phận mà gả con, thì
mình thừa lấy cái của bên vợ mà tạo
thành gia-nghiệp với đời vậy. Bạn tôi

đuổi học 102 trở bỏ trường đi đó.

Thương hại thay! nào ngờ họa lớn
thế này! Hiện giờ thấy phần nhiều học
trở bị đuổi học đó lấy làm ăn-năng
hối-hận chẳng cùng! Về nhà bị cha
mẹ la-rầy, đánh-dập, xỏ-đuối, nhiều
nơi gay-có—phần lại ăn-năng thương
liếc sự học-hành phải lờ-dờ, uống công
trình bấy lâu rền rập!

Thấy có nhiều trở nét mặt dầu dầu
cát lơ lơ lẫn-thần khi thì gộc chực, lúc
thì đầu đờng, mặt trông vào trường
chẳng khác chim trông về—Nhớ lại
thì mới hôm nào đây: mình còn vui
vầy bạn-tác, tuyện tập sử-kinh..., nhớ
cho đủ các việc ở trong trường, thương
thay—hai hàng lệ rưng rưng ướm
chảy.... Nghĩ càng ăn-năng quá, rồi
biết làm sao bây giờ cho được?

Bỉ nhậu xem cái tình cảnh của học
sanh chẳng may ở Cantao đây, cũng
bất động thương tâm, nên cầm bút viết
ít hàng ra đây cuối xin ơn trên chạnh
phủ mở lượng hải hà mà xá tội cho
những kẻ thơ ngây mới một lần lầm
lỗi.

Lê-nữc-Ngất
Village de Tân-an (Cantao)

trả lời cảm ơn mấy ông thương đến,
nhưng tôi nên chép những câu này
thôi. Nghèo như tôi, làm vậy đây, cũng
quá phận rồi, tôi không còn mong chi
nữa! Song người phàm như mình,
xất thật như mình, mấy ai mà được ồm
chữ thanh-nhàn cho trọn?... Ừ! Ừ!

Bởi vậy nên, mấy ông lão khuyên
bạn tôi chẳng dặng rồi lại khuyên đến
song đường của bạn tôi nữa. Làm cha
mẹ, há ai lại muốn cho con nghèo?
nên chi, bạn tôi hằng bị rầy la ép
uống rất khổ lòng, buộc mình viết
đơn mà xin vào ty giáo-huấn. Mà thật
quả vậy, bạn tôi được thuyền bỏ
xuống dạy ở Mỹ-thành-Trung (một
làng trong tỉnh Vĩnhlong, thuộc tổng
Binh-Phủ) đầu được ít tháng chỉ đó,
thì nghe nói có ông hương C... muốn
gả con. Tình đời cuộc chông vợ là sự
thường, ngày nghinh-hôn cũng có tới
dự đám nữa. Thiệt cái tình Âu-yếm
trong vòng chông vợ của bạn tôi lúc
ấy rất mặn-nồng, tưởng dẫu cho sông
cạn núi mòn cũng không phai dặng!
Một hôm nọ tôi được tiếp cá hai vợ
chồng bạn tôi sang đến. Hỏi ra mới
biết bạn tôi đã từ chức rồi, và tin về
tổ quán mua một miếng vườn, rồi
cất một vườn nhà gạch nhỏ, mà
phụng dưỡng cha mẹ già hầu đáp đền
ơn các đức.

Mùa dất rồi, nhà cất xong; kể đến
phiên tôi phải từ giả bạn yêu và quê-
hương, mà lo đường danh-lợi. Bề sanh-
hoạt của tôi không mấy khá; gấm thù
thanh-nhàn còn để bề tiện-dụng, nên
làm chẳng mấy tháng tôi liền xin thôi
mà trở về cảnh cũ.

Cái đêm nguyệt tỏ trời trong mà
tôi đã nói trên kia tức là một đêm tôi
đi viếng bạn đó.

Song tôi lấy làm ngạc nhiên và kỳ
quai là lúc tôi còn ở nhà, thì cái gia-
đình của bạn tôi rất nên sung túc. Mái
ngói, vách hồ, thêm đá, sân hoa.
Tuy không đồ sộ như người, chớ
cũng có phần xáo đẹp.

Bình-Sanh thiệt, chớ không dè chừng nó dùng một cái mặt kẻ rất lạ kỳ mà giết nó. Cháu cũng dự biết cho cái tình đời này đến mai trắng không lạ gì. Nhưng cháu thử nghĩ cùng trên đời này mấy ai lấy thước mà đo lòng người cho được? Bởi thế nên từ ngày thăng Bình-Sanh lo xong nhà cửa, cũng ngờ là cháu-thực lộc chi thế, hầu toại! Nào dè vợ nó một ngày một lo lắng, cái duyên-âu-yếm mừng-nồng cái tình phu-thê đầy thuận đó hóa, lần lần phai lợt, tựa hồ như một thứ màu giả bị sương nắng nó đánh đổ cho lù lờ, cho ráng. Màu không biết giấy, giấy trời kẻ màu đó vậy. Nhưng mà ngó, tuy đã biết rằng: còn lợi kim-cải, song thẳng cứ gần keo-sơn, khấn khừ một lòng dè mặc chung tình khinh bạc. Mà cháu nghĩ coi, làm người ở trên vô-trụ này, ai mà không có lương tâm, ai lại chẳng biết thất lâm vui, ai lại chịu được thừa cho mang nhục? Làm cho cháu cũng vậy, một lần không nói, hai lần làm thính, ba lần chẳng quang, chớ bốn lần cũng phải hờ môi mà phiền hà trách móc. Ấy là lẽ cố-nhiên-Đừng làm con người ai ai cũng như vậy. Còn đã chẳng cho mình rằng, quấy mà lại còn lấy dấy làm oai, la lối om sòm khỏa mặt thẳng là thẳng phải ăn phụ nghĩa. Lúc ấy bác cũng buồn cho phận dâu con bất nhả nhưng chẳng biết làm sao. Còn thẳng đã chẳng giận mà lại cười, đánh chửi làm thính không một lời chi đáp lại. Chẳng biết chúng nó tính thế nào, mà sáng ngày hai vợ chồng nó dè-huê cùng nhau ra xe hơi xuống Tam-linh về Mỹ-thạnh-Trung mà thăm anh hương C.... Ấy. Qua chiều ngày đó thì có thẳng Bình-Sanh trở lại nhà, mặt nó dàu dàu bác có đón hỏi đôi phen, nhưng nó đáp sơ rằng: Trước khi mình ở nhà tranh, đến hôm nay con cũng lo cho ba mà có cái nhà tranh như xưa là đủ! Bác cũng không biết nó muốn nói gì nhưng thấy nó buồn nên bác thôi hỏi nữa.

Mà quả thật sáng ngày sau, nó lo đi chợ mua tre, mua lá, mua cây, rồi tự tay nó mượn người làm trong đi bừa thì thấy rồi một vườn nhà là nhỏ ba cùn mà hiện-giờ bác đang ở đây. Nhà cất xong, thì thẳng Bình-Sanh nó bèn lựa những bàn ghế, ngựa, lu cũ, mà của hai vợ chồng bác đã tạo lập trước kia dựng ở cọn về nhà tranh mới. Dọn rồi, nó mới bảo bác rằng: Thưa ba má, cái nhà của đứa cháu cũng như nhà này, thì chúng mình cùng chẳng nên ở chi đó nữa! Không biết nó phiên vợ nó làm sao, nói thật, bác không rõ định, nhưng bác cũng nghe lời lui cui bỏ cái nhà ngôi đẹp, xuống cái nhà tranh xấu, mà ở cho vừa bụng con. Từ đấy Bình-Sanh có hơi vui, nhưng ác-nghiệp cho con nó còn lắm đến mà mang thẳng rằng: «Tướng sao, chớ thấy con ở đất của tôi, thấy đánh lộn miếng vườn của tôi, mà thấy đã tránh khỏi cái «nhớ vợ mới nên nhà» hay chưa? Bác cũng hồ hởi nửa, nhưng thẳng Bình-Sanh cứ cười khanh khách. Thật là lạ quá! Chớ bác không dè nó cười đấy là cười cái cuộc đời eo le, cười cái nhơn tình ấm lạnh! Cũng luôn đến đó mà thẳng Sanh nó lánh mình bỏ bác. Trốn những thế sự nhơn tình bỏ đi.

Thưa còn bức thư của anh Bình-Sanh gửi về ước bác có cho cháu xem... Tôi mới nói đến đây mà ông lật đặt chặn ngăn và đưa thư mà rằng: «Được được, cháu chớ phải ai hay sao mà ngại!» Thư ấy như vậy: «Rừng tịch, núi nhàn, mây thong, gió thoảng. Con mượn ngọn bút thiên-nhiên, từ giấy cơ-dò mà nhân nhủ đôi hàng về thăm cha mẹ! Cha mẹ ơi! chẳng phải con vì duyên phận lỡ làng, mà rút đánh ơn các-dục, nhưng thế sự lạ kỳ, thấy nhơn tình mà thêm chán ghét tất lòng con. Nên nó huê con phải lên núi, vai thú với cỏ cây và muốn sang lấy tượng mà tránh bụi trần-ai. Là

một cái bề khổ lạ kỳ, hề đứng làm con người thì dầu là hạng nào, dân nào. Tự thiên từ chỉ x thử dân đều phải lấy lần theo nó, lằng lộn theo nó, chìm nổi theo nó, dầu cho từ đời nào đến đời nào cũng là thế. Một nước văn-minh cực-diêm cũng vậy mà một thứ dân giả-mang ngu dốt thì cũng vậy. Không ai tránh khỏi, không ai xỏ ra cho dặng. Ôi là tình đời! con tránh được cái tình đời này, thật con rất hữu-phước chớ chẳng chời! Từ đây con chẳng còn nghe câu chuyện đời, mắt con chẳng còn thấy cái sự đời, chớ con cũng chẳng còn dáp đến cái đường đời nữa.

Thì những cái phiền, cái giận, cái buồn, cái tiếc, cái muốn của đời con đã phải sạch. Danh lợi con nỏ cần, thế-sự con không thêm tưởng, phú cho những ai mà chỉ lo đời tru liên cho hết trí, nhọc lòng rồi té ra cũng bị người đời khinh bỉ, bị con qui vô thường nó xâu người vào hang thăm hồ cùng, mà ngủ giết trăm năm như con kiến: con để vậy. Gầm lại những anh kếp há khi ra tuồng làm vai trung thần nghĩa khí thì công, chớ kén đóng vai sùng nhịnh gian tà thì chúng ghét, mà những cái ghen cái ghét ấy có bỏ vào đâu?

Từ bề con đã nghĩ-thế, suy xét đến rồi, đây là con có tuổi trưởng-thành đến tuần kết tóc mà rồi lại gặp một người vợ nó muốn cho con xa lánh cái nhơn tình thế sự nữa. Thế thì vợ con, nó thì ăn cho con được chữ thanh nhàn từ đây cho đến rồi! Con có lấy dấy mà làm hôn đầu!

It hàng bài lay xin cha tha thứ.
Ký tên: Hồ-Bình-Sanh.
Tôi xem giết thư, tôi không lấy làm kỳ, mà lại còn thêm khien cho bạn tôi là hữu-phước. Thanh-niên mà ngăn ngậm mũi đời. Thật là ít có!

MAI-LANG-QUẾ

Gương tốt đáng khen

Làng Vĩnhphù Phướclong (Rachgia) có tên Nguyễn-xuân-Tri làm chức hương-lân từ năm..... đến bây giờ hiện chức Phó hương quân tại chợ Vĩnhphù, siêng năng mẫn cán, tuần do tể soát trên bộ dưới hoàn tại chợ Vĩnhphù đều em lạng chẳng có gian tà đạo tặc.

Bởi vậy quan chủ quận Phướclong ngài thấy phó hương quân Nguyễn-xuân-Tri là người sốt sắng việc quan, nên mỗi chuyện ngài đều phủ thât cho người phân đoán mà giải hoà cho êm thuận.

Vì làng Vĩnh-phù là làng đại thôn, hương quân thì ở xa, nên mỗi việc đều giao cho phó hương-quân Tri.

Cũng đáng khen cho phó hương quân Tri mỗi việc chi đều dùng lời tạo-nhà mà giải hòa, còn việc nào gay trở thì người làm enquête mà giải đến quan chủ quận.

Khen là khen cho phó. hương quân Tri trong nhà chẳng phải tức y tức thực chi, mà lòng dạ giữ đường ngay thẳng, chẳng phụ khó, tham giàu, cũng chẳng vị thân vị kỷ, vậy mới gọi, Đức thẳng tài vi-quân tử, Tài thẳng đức vi hiền nhơn.

Tôi là người ở xa mới đến, chẳng có bà con ruột rà chi với Phó hương quân Tri, song tôi thấy người làm việc quan cứ giữ theo phần trách nhiệm, chẳng dùng quyền mà làm kẻ sanh nhai, cũng chẳng hùng hiệp người lùn phang dao xù. Thiệt tôi rất thấy tai nghe chẳng một lời chỉ dũa nhai.

Tôi vì công lý nên phải thổ lộ đôi lời quẻ kịch trên tờ báo mà khen người ngay thẳng, cũng ước mong sao cho cháu tại quan chủ tỉnh và quan chủ quận, đừng ghé mắt cho người hữu công làm lạng như Phó hương Quân Nguyễn-xuân-Tri mà dự định một số tiền-lương cho đủ nuôi hổ khải, đừng các ông hương lân, Phó hương quân và cai-tuần trong chốn hương thôn nơi gương của phó hương quân Nguyễn-xuân-Tri làng Vĩnh-phù (Phướclong) mà làm việc quan cho sốt sắng.

Nguyễn-kế-Thế



Khi trong mình có rắn
ngựa thì đứng có quào
gậy trầy da lấy
Pommade Cadum
thoa thì hết tuyệt.

Văn uyển

Đề: Đêm năm mơ tưởng tưởng
mơ, chiêm bao thấy bạn đây
rờ chiều không

Mỗi tình ai dễ rối như tơ
Tình giấc chim bao chổi dầy rờ
Hiệp mặt còn mơ dào thờ thờ
Xang tay hồi tỉnh lác lơ lơ
Ngỡ là hương lửa đem ghen nhâm
Hay nổi trăng hoa khéo phỉnh phờ
Chớp nháy bóng loan vừa nháy mắt
Trên người các-có hơi ông lơ!

Cảnh trời chiều

Cảnh lợt trời chiều bóng xế qua
Buồn riêng, riêng nhâm hột sương sa
Con thoan lui tới đèn leo lét
Triều núi chơi với bóng sập-sà
Ôi khách tình lưu đời cùm trước
Cảnh hồng với với một phương xa
Dừng chơn ngánh lại ngừng non nước
Một đất một trời với một ta!

C. A. (lục)

Cảnh thơ cảnh vịnh

Hậu-giang đang gọi cảnh kinh thành
Mùa vật thâu về một bức tranh
Dưới thủy sơn-xao tàu khói lược
Trên bờ lập-nạp ô-lô dành
Chưa bi Ngưu-chữ bề xinh lịch
Đủ thú vui say tình lữ-khách
Bốn tường chơi rặng buổi trời thanh.
Lữ-Khách
Ngụ Trung-Châu Hotel

PROVINCE DE CHAUDOC

Avis d'Adjudication

Lieu date et heure de l'Avis d'Adjudication: Bureaux de l'Inspection à Chaudoc le Mercredi 9 Juin 1926 à 8 heures.

Objet: Fourniture des livres et articles classiques nécessaires aux Ecoles cantonales de la Province, pendant l'Année 1926.

Importance approximative 30.000fr00 Cautionnements provisoire & définitif 75\$00 & 1.500fr00

Bureaux où le dossier peut être consulté: 4^{me} Bureau du Gouvernement de Saigon et Bureau de l'Inspection de Chaudoc.

Thời sự

Cần thơ

CÙNG VỊ CÂY TRE CHÈ LẠT

Vì chuyện hôn thú đành nhau mà mua 2 cây tre chẻ lạt lợp nhà mà tên Lê-văn-Dương 53 tuổi bị hai anh em tên Lê-văn-Hoàng và Lê-văn-Chính đánh xé mặt ngày mùng 3 tháng tư (11 Mai 1926). Vụ này xảy ra tại dưới bên nhà tên Dương ở làng Tân-hoà-Tây, kinh-xang Xà-no (Cần thơ). Khi bị đánh, tên Lê-văn-Dương có đi cáo báo với làng, hương-quân đến bắt nội vụ giải ra quan Biện-ly toà Cần thơ phân xử.

Giả như một chuyện ta tiền như vậy mà nhện nhục hòa nhau không được, dễ đến nỗi gần ở rồi phải tới quan hầu hạ lên xuống đã tốn hao số phi lại còn thất công cũng mất ngày giờ trong việc làm ăn hữu ích của mình, nghĩ đáng tiếc cho! Vì danh tre lạt phải sanh rầy Hoàng Chính đánh Dương xé mặt mày

CỦ MỠI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC HUYỀN
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì **CHẮC ĐANG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngăn ngừa các chứng bệnh nguy hiểm bởi
tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc luôn sẵn tại các chứng bệnh:
NƯỚC ĐAU, AN KHÔNG TIÊU,
NANG BAO TỬ, CHÓNG MÁT,
KHÔNG THƯ THỜI
HÀN TÀI: Nhà ông Lương-y
DEHAUT, 147, Faub. St-Denis
Paris, cũng khắp trong mấy
tập thuốc.

Có hai Spinelly có nói: «Tôi thiệt không biết
lời nào mà khen sự tốt của-bông Cadum của ông
cho thiệt đáng.» Bởi vì-bông Cadum có nhiều
nên thấm vào các chơn lông, mà làm cho đất bụi
trời hết cả, da thiệt sạch sẽ, mịn màng và dẽ
mịn màng tươi tốt tự nhiên luôn luôn.

SỞ NẾU DANH HIỆU
XE "BÉCÉ-SPORT"
Những cuộc đua ăn
Dua đường trường
Cuộc đua 17 Janvier 1926
Tốp nhứt (mấy tay đại tài
1^{er} LUONG, 2^o LONG
Tốp nhì: KEN
Tốp ba: 1^{er} PHANH, 2^o LUYM

